

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500  
Khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng phương pháp đốt tại xã Thanh Sơn,  
huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHỄ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị”; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/10.000 huyện Ba Chẽ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3921/QĐ-UBND ngày 21/12/2010;*

*Căn cứ Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2011 – 2015, định hướng đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 22/11/2011 của UBND huyện Ba Chẽ;*

*Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết Khu xử lý rác thải bằng phương pháp đốt tại xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ;*

*Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng phương pháp đốt tại xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ;*

*Theo đề nghị của phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 42/TTr-KTHT ngày 11/3/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng phương pháp đốt tại xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ (kèm các bản đồ quy hoạch chi tiết in thu nhỏ tỷ lệ 1/500), với những nội dung chính như sau:

## 1. Phạm vi ranh giới, diện tích

1.1. Phạm vi ranh giới: Tại thôn Khe Lọng ngoài, xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, có ranh giới các phía Đông, Tây, Nam, Bắc đều giáp đất rừng sản xuất.

1.2. Diện tích nghiên cứu khoảng: 18.905,6m<sup>2</sup> (1,89ha), cụ thể chi tiết theo bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất:

- Đất khu xử lý rác được giới hạn bởi các điểm mốc A1, A2, ..., A12, A13, A1 có diện tích 8.689,0m<sup>2</sup>.

- Đất đấu nối hạ tầng giao thông được giới hạn bởi các điểm mốc B1, B2, ..., B28, B29, B1 có diện tích 10.216,57m<sup>2</sup>.

## 2. Tính chất và mục tiêu

- Tính chất: Là khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng phương pháp đốt, với công suất lò đốt tối thiểu 500Kg/giờ.

- Mục tiêu:

+ Cụ thể hóa Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội huyện Ba Chẽ đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2025.

+ Cụ thể hóa quy hoạch chung xây dựng huyện Ba Chẽ; Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Thanh Sơn.

+ Phù hợp về quy hoạch ngành và phát triển nông thôn trong khu vực.

+ Tạo cơ sở về quản lý sử dụng đất.

+ Tạo cảnh quan, kiến trúc, môi trường trong khu vực quy hoạch.

+ Tạo cơ sở pháp lý để quản lý tổ chức không gian xây dựng và cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

+ Làm cơ sở cho chủ đầu tư thực hiện dự án và là cơ sở pháp lý để quản lý xây dựng theo quy hoạch.

## 3. Nội dung chính quy hoạch

### 3.1. Cơ cấu, danh mục sử dụng đất

- Cơ cấu sử dụng đất:

Stt	Danh mục sử dụng đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
I	Đất xây dựng lò đốt rác	8.689,0	100,0
1	Đất xây dựng công trình	1.106,6	12,7
2	Đất cây xanh	1.330,4	15,3
3	Đất các công trình hạ tầng kỹ thuật khác	5.346,2	61,5
4	Đất sân đường bê tông giao thông nội bộ	905,9	10,4
II	Đất đấu nối hạ tầng giao thông	10.216,57	
	Tổng	18.905,61	

## - Danh mục sử dụng đất:

Stt	Danh mục sử dụng đất	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Đất xây dựng lò đốt rác</b>		<b>8.689,0</b>		<b>100,00</b>
1	Công chính	1	0,0	1	0,00
2	Nhà bảo vệ	2	20,0	1	0,23
3	Nhà điều hành+nhà ở công nhân	3	70,0	1	0,81
3*	Nhà ở công nhân	3*	45,0	1	0,52
4	Cầu rửa xe	4	55,8	1	0,64
5	Bể nước	5	5,6	1	0,06
6	Bể phốt	6	5,4		0,06
7	Gara xe	7	38,0	1	0,44
8	Nhà kho đựng dụng cụ+chứa phế liệu	8	24,0		0,28
9	Nhà phân loại rác	9	374,6		4,31
9*	Khu vực đặt lò đốt	9*	58,8		0,68
10	Bể chứa chất thải nguy hại	10	7,2		0,08
11	Nhà chứa chất thải nguy hại	11	24,0		0,28
12	Bãi ủ phân hữu cơ	12	240,0		2,76
13	Hố chôn tro tàn sau khi đốt	13	450,0		5,18
14	Hố chôn lấp chất thải rắn	14	450,0		5,18
15	Hệ thống xử lý nước thải	15	60,0		0,69
16	Bể xử lý sự cố	16	40,0		0,46
17	Khu vực trồng rau củ	17	431,9		4,97
18	Sân đường giao thông nội bộ	18	905,9		10,43
19	Cây xanh cách ly	19	1.330,4		15,31
20	Đất taluy hạ tầng kỹ thuật	20	3.618,5		41,64
21	Khu tái chế	21	433,9		4,99
<b>II</b>	<b>Đất đấu nối hạ tầng giao thông</b>		<b>10.216,6</b>		
	<b>Tổng</b>		<b>18.905,6</b>		

## 3.2. Định hướng tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

- Tổ chức không gian kiến trúc theo hình thức tập trung. Các tuyến giao thông nội bộ được bố trí hợp lý, liên hệ trực tiếp với trục giao thông chính.

- Tổ chức không gian sinh động đóng, mở các khu chức năng có thể liên hệ trực tiếp với nhau. Khu làm việc liên hệ mật thiết với khu sản xuất. Các khu chức năng được xen kẽ cây xanh cảnh quan.

- Tổ chức không gian mạch lạc, bố trí cụ thể cho từng khu chức năng tạo nhiều không gian trống, điểm nhìn sinh động. Các công trình kiến trúc kết hợp với cây xanh tạo ra các không gian liên hoàn sinh thái.

- Tầng cao công trình được cân đối phù hợp với từng khu chức năng, phù

hợp với quy mô và hài hòa với cảnh quan thiên nhiên xung quanh. Đảm bảo tính tiện dụng cao và hợp lý cho dây chuyền sản xuất.

3.3. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đầu nối thống nhất với hạ tầng kỹ thuật các công trình, dự án liền kề trong khu vực

a. Quy hoạch giao thông

- Hệ thống giao thông phù hợp với địa hình tự nhiên. Tận dụng tối đa hiện trạng và địa hình tự nhiên tránh khối lượng phá dỡ đào đắp lớn.

- Hệ thống giao thông đảm bảo đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển và sự liên hệ giữa các khu chức năng.

- Đầu nối giao thông với tuyến đường hiện trạng phía tây dự án bằng tuyến đường bê tông rộng 3,5m dài 603m.

- Giao thông nội bộ trong khu vực quy hoạch có quy mô sân đỗ bê tông xi măng. Gồm tuyến đường giao thông chung vận chuyển rác và đi lại có chiều rộng nền đường 4,4m (lòng đường 3,5m và lề đường mỗi bên rộng 0,7m)

- Kết cấu đường giao thông, sân bãi: Căn cứ vào nhu cầu cầu của chủ đầu tư, có thể lựa chọn phương án kết cấu áo đường mềm hoặc kết cấu áo đường cứng. Phương án lựa chọn phải đảm bảo yêu cầu về kinh tế - kỹ thuật.

b. Quy hoạch chiều cao

- San gạt tạo mặt bằng xây dựng, độ dốc và hướng dốc san nền đảm bảo thuận lợi cho việc xây dựng công trình, giao thông êm thuận, thoát nước tự chảy. Hướng dốc nền theo hướng đảm bảo thoát nước từ khu đất ra khe hướng Đông.

- Cao độ nền cao nhất là +124,4m; cao độ nền thấp nhất là +123,80m; độ dốc nền  $\geq 1\%$ , đảm bảo thoát nước tự chảy.

- Khu vực nền đào và nền đắp bố trí mái taluy hoặc kè chắn đất đảm bảo ổn định nền, tránh sạt lở.

c. Quy hoạch thoát nước mưa

- Nước mưa được thu gom bằng hệ thống cống, rãnh bố trí trong khu đất đầu nối thoát ra ngoài phía đông của khu đất.

- Nước thải sau khi xử lý được bơm hoặc tự chảy từ bể khử trùng thoát vào rãnh thoát nước mưa.

- Các tuyến rãnh thoát nước trong khu đất bố trí dọc đường và xung quanh công trình, tiết diện cống B300÷600. Kết cấu các tuyến rãnh xây gạch đá hoặc rãnh đất hình thang.

d. Quy hoạch cấp nước

- Do khu vực công trình không có nước sinh hoạt đi qua nên phải dẫn nước tự chảy từ trên khe về sử dụng, nguồn nước trên khe cách công trình 550m có nước chảy quanh năm, nước trong sạch, với lượng nước dùng trong ngày ít dùng ống HDPE D27 dẫn về vào bể chứa nước sinh hoạt cũng như təc nước

chứa và vào thùng và bể phòng cháy chữa cháy trong công trình.

- Bố trí bồn chứa nước trên mái công trình để dự trữ và cấp nước đến các thiết bị dùng nước trong công trình. Ống được sử dụng ống nhựa HDPE – PN8 chôn ngầm.

- Cấp nước chữa cháy được lấy từ các bồn chứa nước được bố trí trong khu vực nhà điều hành và khu đốt rác.

#### e. Quy hoạch cấp điện

- Nguồn điện cấp cho khu đất lấy từ đường dây trung thế 35KV đã có trong khu vực để cấp điện cho khu xử lý rác và dự kiến đầu tư xây dựng 01 trạm biến áp có công suất 180 KVA để cấp cho khu dự án.

- Lưới điện 0,4KV: Từ điểm đấu nối, dẫn điện vào dự án bằng dây Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (4x70)mm<sup>2</sup>. Cấp hạ thế cấp cho các tủ điện công trình đấu nối tại cột điện hạ áp.

- Đèn chiếu sáng sân, đường giao thông trong khu vực sử dụng đèn cao áp bóng Solium 150W. Các thiết bị chiếu sáng, nguồn sáng đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, độ bền với môi trường và mỹ quan của công trình.

#### f. Quy hoạch thu gom, xử lý chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt khu vực nghiên cứu được thu gom tập trung. Chất thải rắn cần được phân loại tại nguồn thành Chất thải rắn vô cơ (kim loại, thủy tinh, giấy, nhựa...) và chất thải rắn hữu cơ (thực phẩm thừa, rau, quả, củ...), hai loại này được để vào bao chứa riêng.

- Chất rắn vô cơ được định kỳ thu gom và tận dụng tối đa đem đi tái chế. Chất thải rắn hữu cơ được thu gom hàng ngày và xử lý luôn tại khu xử lý.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn quản lý quy hoạch, quản lý giám sát việc xây dựng công trình theo quy hoạch được duyệt; đình chỉ xây dựng, xử phạt hành chính, cưỡng chế phá dỡ những công trình xây dựng trái phép, xây dựng sai phép, xây dựng không tuân theo quy hoạch được duyệt theo quy định.

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND xã Thanh Sơn giải phóng mặt bằng; công bố, công khai, cắm mốc quy hoạch.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quy hoạch xây dựng theo quy định.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Thanh Sơn cập nhật vào điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện.

- Các phòng, ban: Tài chính – Kế hoạch, Đội Kiểm tra trật tự đô thị và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc UBND xã Thanh Sơn thực hiện quản lý Nhà nước đối với các dự án, công trình thuộc quy hoạch và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Đội Kiểm tra trật tự đô thị và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Khánh Tùng**